

Nơi lánh nạn được chỉ định

Bản đồ Quận Minami

Nơi lánh nạn được chỉ định là nơi để bạn có thể lánh nạn và sinh hoạt trong một khoảng thời gian nhất định trong trường hợp nhà của bạn bị thiệt hại và không thể trở về nhà sau khi thảm họa đã lắng xuống.

(Phân giải thích)

- Bất kể khu hành chính hoặc khu trường học nơi bạn sinh sống, bất kỳ ai cũng có thể sơ tán đến cơ sở nơi lánh nạn được chỉ định gần nhất.
- Về địa điểm lánh nạn khẩn cấp được chỉ định là nơi đầu tiên để bạn sơ tán đến để thoát khỏi nguy hiểm của thảm họa nhằm bảo vệ tính mạng được đăng tải trên bản đồ cảnh báo nguy hiểm của các thảm họa.

Độ cao nền đất

05001.000m

1 : 25.000

Giá trị độ cao

170m

100m

30m

4m

Trên 3m đến dưới 4m

Trên 2m đến dưới 3m

Trên 1m đến dưới 2m

Trên 0m đến dưới 1m

Trên -1m đến dưới -0m

Trên -2m đến dưới -1m

Trên -3m đến dưới -2m

Từ -3m trở xuống

Phê duyệt (sử dụng) của Giám đốc Viện thông tin không gian địa lý Nhật Bản dựa trên Luật Đo lường R 4, Hs 93

* Vui lòng xem bản đồ nơi lánh nạn được chỉ định của các quận để sơ tán đến nơi lánh nạn được chỉ định ở quận khác. Bản đồ nơi lánh nạn được chỉ định của tất cả các quận được đăng tải công khai trên trang web chính thức của thành phố Nagoya.

Số	Tên cơ sở (Đóng dấu 📍)	Vị trí
1	Trường tiểu học Meiji	2-3-50 Meiji
2	Trung tâm cộng đồng Meiji	2-14-1 Meiji
3	Trường tiểu học Temma	2-38-9 Yutaka
4	Trường trung học cơ sở Meiho	2-39-3 Yutaka
5	Trung tâm cộng đồng Temma	1-37-8 Yutaka
6	Trường tiểu học Toyoda	1-19-23 Toyoda
7	Trung tâm cộng đồng Toyoda	4-9-19 Toyoda
8	Trường tiểu học Dotoku	5-43 Dotoku-shimmachi
9	Trường trung học cơ sở Oe	5-48 Dotoku-shimmachi
10	Trung tâm giao lưu Dotoku	2-72 Dotokutori
11	Nhà trẻ Dotoku	6-20 Kannon-cho
12	Trường tiểu học Yobitsugi	4-17-10 Yobitsugi
13	Trường trung học cơ sở Shinko	4-4-8 Yobitsugi
14	Trung tâm cộng đồng Yobitsugi	4-4-60 Yobitsugi
15	Trường tiểu học Oiso	5-1 Kitauchi-cho
16	Trung tâm cộng đồng Oiso	3-25 Kitauchi-cho
17	Trường tiểu học Sakura	2-13-38 Sakuradai
18	Trường trung học cơ sở Sakurada	1-4-52 Nakae
19	Trung tâm cộng đồng Sakura	2-15-4 Sakuradai
20	Trường tiểu học Kikuzumi	1-12-37 Kakeage
21	Trụ sở Nhà thờ Tsukihikyo Okammichi	2-7-14 Hirako
22	Trung tâm cộng đồng Kikuzumi	1-14-13 Kakeage
23	Trường tiểu học Kasugano	9-1 Kasugano-cho
24	Trường trung học phổ thông Sakuradai	21 Kasumi-cho
25	Trung tâm cộng đồng Kasugano	77 Kasumi-cho
26	Trường tiểu học Kasadera	765 Honjo, Aza, Motohoshizaki-cho
27	Trường trung học cơ sở Honjo	3-1 Toriyama-cho

Số	Tên cơ sở (Đóng dấu 📍)	Vị trí
28	Trường trung học phổ thông Nagoya Koka tỉnh Aichi	1 Ahara-cho
29	Trung tâm cộng đồng Kasadera	5-2-31 Maehamatori
30	Trường tiểu học Hoshizaki	3-163 Minamino
31	Nhà sinh hoạt cộng đồng học khu Hoshizaki	1-52 Hoshizaki
32	Trung tâm cộng đồng Hoshizaki	1 Motonaruo-cho
33	Trường tiểu học Ryuto	113 Shiba-cho
34	Trung tâm cộng đồng Ryuto	57 Hakuun-cho
35	Trường tiểu học Taisei	3-76 Nishi Matabee-cho
36	Trung tâm Taisei Fureai	4-8-1 Nishi Matabee-cho
37	Trường trung học phổ thông Nagoya Minami tỉnh Aichi	5-1-11 Higashi Matabee-cho
38	Trung tâm học tập suốt đời Minami	5-1-10 Higashi Matabee-cho
39	Trung tâm thể thao Nihon Gaishi	5-1-16 Higashi Matabee-cho
40	Trường tiểu học Takara	2-5 Nakawari-cho
41	Trung tâm cộng đồng Takara	2-2 Hoshō-cho
42	Trường tiểu học Honan	3-48 Tsutsumiokoshi-cho
43	Trường trung học cơ sở Nanko	4-119 Hamada-cho
44	Trung tâm cộng đồng Honan	1-20-6 Motoshio-cho
45	Trường tiểu học Hokusui	2-1 Matsushita-cho
46	Trường trung học phổ thông Daido Daigakudaido	2-21 Daido-cho
47	Trung tâm cộng đồng Hokusui	3023-3 Tangoe, Aza, Naruo-cho
48	Trường tiểu học Chidori	6-1 Miyoshi-cho
49	Trường trung học cơ sở Meinan	5-43 Miyoshi-cho
50	Trung tâm cộng đồng Chidori	4-22 Tempaku-cho
51	Viện dưỡng lão đặc biệt Harukaze	4-13 Kaname-cho
52	Trường tiểu học Shibata	19 Hokusui-cho
53	Hội trưởng Tsudoinoyakata Wako	2-20-2 Higashi-machi, Motoshibata
54	Đại học Daido	10-3 Takiharu-cho

Quận Atsuta

Quận Mizuho

Quận Tempaku

Quận Midori

Quận Minato

Thành phố Tokai

Sông Hori-kawa

Sông Yamazaki-gawa

Sông Oe-gawa

Sông Oda-gawa

Sông Ogi-gawa

Sông Tempaku-gawa

Phân gạch chéo là khu vực bên ngoài thành phố Nagoya

Cơ quan hành chính nhà nước và địa phương (Đóng dấu □)

A

Minami Ward Office

B

Trạm cứu hỏa Minami

C

Trạm cứu hỏa Minami, văn phòng chi nhánh Daido

D

Trạm cứu hỏa Minami, văn phòng chi nhánh Oe

E

Trạm cứu hỏa Minami, văn phòng chi nhánh Dotoku

F

Trạm cứu hỏa Minami, văn phòng chi nhánh Hoshizaki

G

Văn phòng công trình công cộng Minami

Bản đồ này sử dụng bản đồ cơ sở quy hoạch thành phố được tạo vào năm 2015 và 2016. Ngoài ra, chúng tôi sẽ chỉnh sửa tình trạng sau khi tạo nếu cần. Đối với thành phố Tokai, chúng tôi đã sử dụng bản đồ cơ sở quy hoạch thành phố với sự phê duyệt của thành phố. (Mã số phê duyệt Thành phố Tokai: 都 56 29)